TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **102**/2024/QĐST - HNGĐ	*Vĩnh Cửu, ngày 25 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 320/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2024, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Cao Thị H, sinh ngày 18/8/1999;
Địa chỉ: Tổ 6, ấp L, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Ông Nguyễn Quốc N, sinh ngày 25/5/1995;
Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang.
Nơi cư trú: Số 113/21, đường số 11, khu phố 4, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Cao Thị H và ông Nguyễn Quốc N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Quốc N1, sinh ngày 30/5/2019 cho ông Nguyễn Quốc N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; bà Cao Thị H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con 5.000.000đ/tháng (Năm triệu đồng/tháng), kể từ tháng 8/2024 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật. Ông N không yêu cầu bà H phải chịu lãi suất chậm trả trong giai đoạn thi hành án.

Bà H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản chung: Các đương sự đều khai không có.

- Về các vấn đề khác: Nợ chung không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Cao Thị H và ông Nguyễn Quốc N mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0009726 và số 0009727 cùng ngày 04/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- UBND xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (Giấy CNKH số 16, ngày 07/3/2019);
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đường Anh Sơn